

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2022/DS-PT  
Ngày: 28/4/2022  
V/v tranh chấp: “Hợp đồng vay”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ái Đoan

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Kim Em

Bà Trương Thị Tuyết Linh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:** Bà Bà Mai Thị Đào Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2022/TLPT-DS ngày 28 tháng 02 năm 2022 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 115/2022/DS-ST ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2022/QĐ-PT ngày 01 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Phan Văn V, sinh năm 1984(Có mặt).

Địa chỉ: tổ 8, ấp Mỹ T, xã Mỹ Hội, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- **Bị đơn:** Lê Thị Tr, sinh năm 1970(Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Hậu H, xã Hậu Thành, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Trần Văn Kh, sinh năm 1985(Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Hội, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- **Người kháng cáo:** bị đơn bà Lê Thị Tr.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo bản án sơ thẩm nguyên đơn anh Phan Văn V trình bày:

Ngày 28/4/2020 âm lịch anh cho chị Tr vay 10.000.000 đồng, có viết biên nhận. Đến ngày 28/8/2020 anh V cho chị Tr vay thêm 22.000.000 đồng, thời hạn vay là một tháng, có viết biên nhận vào mặt sau của biên nhận ngày 28/4/2020 âm lịch. Đến nay chị Tr chưa trả tiền. Anh V yêu cầu chị Tr trả 32.000.000 đồng.

Bị đơn chị Lê Thị Tr trình bày: Chị xác định chị không có mượn tiền của anh V mà chỉ mượn tiền của anh Trần Văn Kh. Biên nhận mượn nợ đề ngày 28/4/2020 âm lịch phần chữ viết, ký tên Lê Thị Tr và dấu lấn tay là do chị viết, ký tên và lấn tay. Mặt sau của giấy nhận nợ ngày 28/4/2020 âm lịch do anh V viết, chị ký tên và lấn tay. Chị không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh V vì không có vay tiền của anh V. Chị đồng ý trả cho anh Kh 10.000.000 đồng vì trước đây chị đã trả cho anh Kh 28.000.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn Kh trình bày: Ngày 28/4/2020 âm lịch chị Tr có đến nhà anh và anh đã giới thiệu vay tiền của anh V. Sau khi anh V và chị Tr làm giấy biên nhận nợ xong anh V kêu anh lấy 10.000.000 đồng giao cho chị Tr. Ngày 25/5/2020 âm lịch chị Tr có đến nhà anh mượn 10.000.000 đồng, đây là tiền riêng của anh và đã trả xong. Ngày 28/8/2020 chị Tr đến nhà anh và anh V hỏi mượn thêm 22.000.000 đồng. Biên nhận mặt sau là do anh V viết, chị Tr ký tên. Tiền cho vay là của anh V. Anh xác định không liên quan gì đến số tiền anh V kiện chị Tr.

Bản án [dân sự](#) sơ thẩm số [115/2021/DS-ST ngày 15/12/2021](#) của Tòa án nhân dân [huyện Cái Bè](#), tỉnh Tiền Giang đã căn cứ Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 357, 463, 466, 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phan Văn V.

Buộc chị Lê Thị Tr phải trả cho anh Phan Văn V số tiền là 32.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, nghĩa vụ chậm thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/12/2021, bị đơn chị Lê Thị Tr kháng cáo bản án sơ thẩm, chị xác định không có vay tiền của anh V và chỉ đồng ý trả số tiền vay còn lại là 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị đơn chị Tr thay đổi yêu cầu kháng cáo, chị đồng ý trả cho anh V 32.000.000 đồng. Các đương thỏa T với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng chấp hành đúng nội qui phòng xử án và thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của đương sự. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm, công nhận sự thỏa T của các đương sự tại tòa phúc thẩm.

Qua nghiên cứu toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kháng cáo của bị đơn, lời trình bày của các đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp “Hợp đồng vay” là có căn cứ. Xét đơn kháng cáo và biên lai thu tạm ứng án phí

phúc thẩm do chị Tr nộp còn trong thời hạn và hợp lệ, đúng với quy định tại Điều 271, 272, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án và xét yêu cầu kháng cáo của chị Tr, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Anh Phan Văn V cho chị Lê Thị Tr vay tiền làm hai lần, có biên nhận do anh V viết và chị Tr có ký tên và lấn tay. Nội dung biên nhận ngày 28/4/2020 chị Tr có mượn của anh V số tiền là 10.000.000 đồng, hạn trả là 30 ngày. Nội dung biên nhận ngày 28/8/2020 chị Tr mượn thêm 22.000.000 đồng, tổng số tiền đã mượn là 32.000.000 đồng, hạn trả là 25/7/2020 AL.

Do đó án sơ thẩm buộc chị Tr trả cho anh V số tiền 32.000.000 đồng là có căn cứ pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Tr thay đổi yêu cầu kháng cáo, chị Tr đồng ý trả cho anh V số tiền 32.000.000 đồng. Về thời gian trả, anh V và chị Tr thỏa T ngày 28/6/2022 chị Tr trả cho anh V số tiền 12.000.000 đồng, còn lại 20.000.000 đồng, bắt đầu từ tháng 7 năm 2022 mỗi tháng chị Tr sẽ trả cho anh V 2.000.000 đồng cho đến khi trả xong 20.000.000 đồng.

Xét thấy sự thỏa T của anh V và chị Tr là phù hợp với Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự nên pháp luật nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận, sửa bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa T của các đương sự.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm chị Tr chịu theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308, Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Chấp nhận về việc thay đổi yêu cầu kháng cáo của chị Lê Thị Tr.

- Sửa Bản án sơ thẩm số: 151/2021/DS-ST ngày 15/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 357, 463, 466, 470 Bộ luật dân sự năm 2015

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

**1.** Công nhận sự thỏa T của anh Phan Văn V và chị Lê Thị Tr như sau: Chị Lê Thị Tr trả cho anh Phan Văn V số tiền là 32.000.000 đồng. Thời gian trả như sau:

- Ngày 28/6/2022 trả 12.000.000 đồng.

- Bắt đầu từ tháng 7 năm 2022 mỗi tháng trả 2.000.000 đồng cho đến khi trả xong số tiền còn lại là 20.000.000 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng bị đơn còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**3. Về án phí dân sự:** Chị Lê Thị Tr phải chịu 1.600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo biên lai thu số 0001124 ngày 19/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên còn phải nộp tiếp số tiền là 1.300.000 đồng.

Hoàn lại anh Phan Văn V 8.000.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0000541 ngày 08/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự hành án dân sự huyện Cái Bè.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Cái Bè, TG;
- CCTHADS huyện Cái Bè, TG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Ái Đoan**